

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO GIÁO DỤC TẠI HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HÓA

● LÊ THỊ NGỌC NGÂN

TÓM TẮT:

Chi ngân sách nhà nước (NSNN) cho giáo dục đào tạo và dạy nghề tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa trong những năm qua luôn được huyện chú trọng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn tồn tại một số hạn chế trong quản lý chi sự nghiệp giáo dục từ chi thường xuyên NSNN. Bài viết đánh giá thực trạng hoạt động quản lý chi thường xuyên NSNN cho giáo dục từ góc độ quản lý nhà nước, từ đó đề xuất các gợi ý giải pháp để hoàn thiện hoạt động quản lý chi thường xuyên NSNN cho giáo dục tại huyện Bá Thước trong những năm tiếp theo.

Từ khóa: quản lý, chi ngân sách nhà nước, giáo dục, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

1. Đặt vấn đề:

Chi ngân sách nhà nước (NSNN) cho giáo dục trong những năm qua đặc biệt được coi trọng và luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi thường xuyên NSNN. Chính vì vậy, nguồn chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa cũng ngày càng được tăng lên. Hơn nữa, công tác quản lý chi NSNN được quản lý ngày càng chặt chẽ, đúng quy định, góp phần quan trọng vào sự phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh Thanh Hóa.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được thì vẫn còn một số hạn chế như: nguồn chi chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu của ngành Giáo dục như mua sắm đồ dùng, trang thiết bị dạy học, tiền lương chi trả cho cán bộ công nhân viên...; nguồn thu NSNN tại địa phương còn hạn hẹp trong khi nhu cầu chi cho mọi lĩnh vực ngày càng tăng. Thời gian tới, công tác quản lý chi ngân sách cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

cần được chú trọng và quản lý chặt chẽ theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết

2.1.1. Chi ngân sách nhà nước

Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25/6/2015 đã quy định: "NSNN là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước". Như vậy, chi NSNN là quá trình phân phối, sử dụng quỹ NSNN theo những nguyên tắc nhất định cho việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ của Nhà nước.

2.1.2. Quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước

Nhà nước có thẩm quyền sử dụng hệ thống các

biện pháp tác động vào hoạt động chi thường xuyên NSNN, đảm bảo cho các khoản chi thường xuyên được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Quản lý chi thường xuyên NSNN được phân quyền cho hai cơ quan quản lý chính là cơ quan tài chính công (Bộ Tài chính; cơ quan tài chính địa phương) và Kho bạc nhà nước. Quá trình phân bổ các khoản chi thường xuyên NSNN được thực hiện theo quy trình: lập danh mục các nhiệm vụ cần chi và phân bổ NSNN theo tiến độ thực hiện nhiệm vụ đã được phê duyệt.

Chi NSNN cho giáo dục đào tạo là quá trình phân phối sử dụng một phần vốn tiền tệ từ quỹ NSNN để duy trì, phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo theo nguyên tắc không hoàn trả trực tiếp (Đinh Thị Nga, 2017). Vai trò của chi ngân sách không chỉ đơn thuần là cung cấp nguồn lực tài chính để duy trì, củng cố các hoạt động giáo dục đào tạo mà còn có tác dụng định hướng, điều chỉnh các hoạt động giáo dục phát triển theo đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước. Sự tăng cường quản lý, đầu tư NSNN cho giáo dục sẽ dẫn đến kết quả là nguồn nhân lực phát triển, tạo ra sự tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ, trên cơ sở đó NSNN tăng thu và có điều kiện để đầu tư trở lại cho giáo dục đào tạo cao hơn nữa (Lê Thị Xuân, 2017). Đó là mối quan hệ nhân quả giữa đầu tư cho giáo dục đào tạo với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội, đó cũng chính là con đường nhanh nhất, ngắn nhất để đạt được các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đặt ra.

2.1.3. Nội dung quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục

- Quản lý việc lập dự toán chi thường xuyên NSNN: Căn cứ vào tình hình thực hiện dự toán năm hiện hành, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi NSNN theo quy định, yêu cầu nhiệm vụ của năm kế hoạch, cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn các đơn vị, cơ sở giáo dục tiến hành lập dự toán kinh phí năm kế hoạch, báo cáo UBND trình HĐND cùng cấp quyết định. Căn cứ vào Nghị quyết của HĐND, cơ quan tài chính trình UBND quyết định giao dự toán cho các đơn vị cơ sở giáo dục.

- Quản lý việc thực hiện dự toán chi thường xuyên NSNN: nhằm đảm bảo phân phối nguồn vốn một cách hợp lý, đúng quy định trên cơ sở dự toán chi đã được cấp có thẩm quyền giao, tạo điều

kiện cho các cơ quan chủ động trong việc sử dụng NSNN để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Quản lý công tác quyết toán, thanh tra, kiểm tra: nhằm kiểm tra, rà soát, chỉnh lý lại các số liệu đã được phản ánh sau một kỳ chấp hành dự toán để phân tích, đánh giá kết quả chấp hành dự toán, rút ra những kinh nghiệm và bài học cần thiết cho kỳ chấp hành dự toán tiếp theo, tránh mọi sơ hở gây lãng phí, thất thoát kinh phí của NSNN.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả thực hiện thu thập thông tin từ các nguồn Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường học trên địa bàn huyện Bá Thước; Các báo cáo quyết toán; Báo cáo từng năm học của Phòng Giáo dục và Đào tạo; Các tài liệu kinh tế - xã hội, các trang web ngành tài chính, giáo dục... nhằm đưa ra các phân tích, nhận định, đánh giá chi đầu tư NSNN cho sự nghiệp giáo dục qua các năm. Cụ thể, tác giả tiến hành so sánh giữa kết quả lập kế hoạch chi, thực hiện chi và quyết toán chi nhằm đánh giá tổng quát về toàn bộ hoạt động quản lý chi, chỉ ra các mặt đạt được và hạn chế, nguyên nhân của hạn chế, là cơ sở để đề xuất các khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn tới.

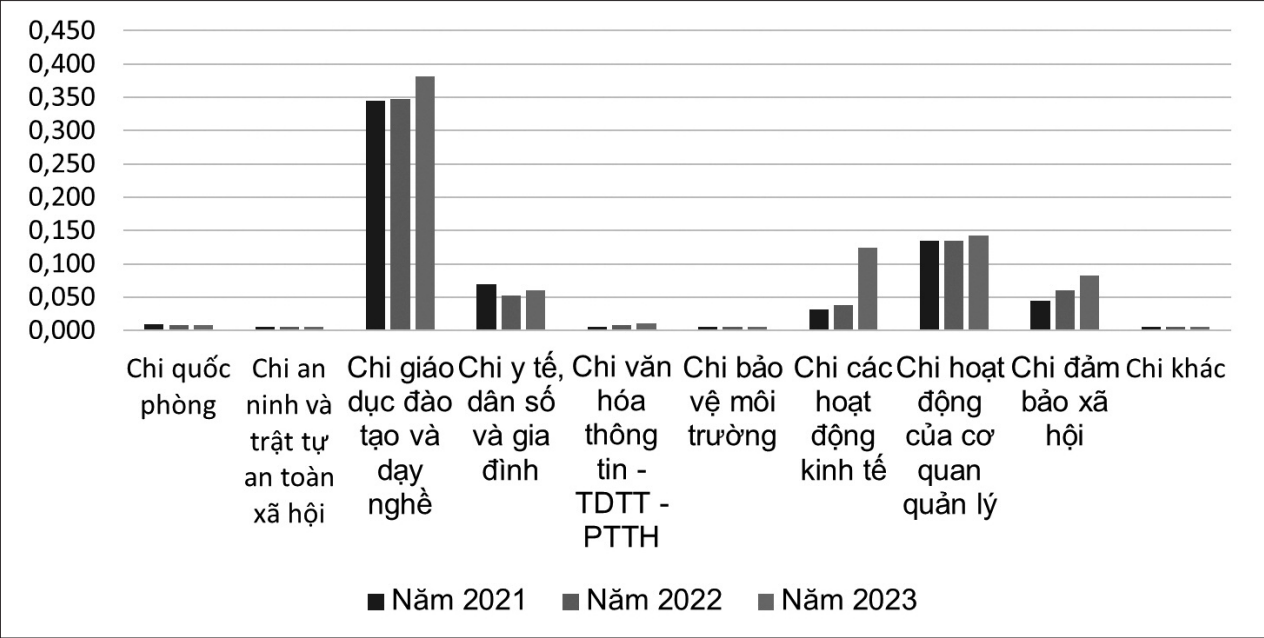
3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Cơ cấu chi thường xuyên NSNN cho giáo dục tại huyện Bá Thước

Tổng chi thường xuyên NSNN huyện Bá Thước giai đoạn 2021-2023 gồm các lĩnh vực như: Chi quốc phòng; Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội; Chi y tế, dân số và gia đình; Chi văn hóa thông tin, thể dục thể thao; Chi bảo vệ môi trường; Chi các hoạt động kinh tế; Chi các hoạt động quản lý; Chi đảm bảo xã hội;... Trong đó cơ cấu chi đã thể hiện rõ việc chi thường xuyên NSNN huyện Bá Thước cho sự nghiệp giáo dục rất lớn. (Hình 1)

Trong giai đoạn 2021-2023, chi cho giáo dục đào tạo và dạy nghề luôn chiếm tỷ trọng tương đối lớn với các mức lần lượt là 344,61 tỷ (chiếm 53,47%); 347,573 tỷ (chiếm 53%) và 382,049 tỷ (chiếm 46,86%). So sánh với các lĩnh vực khác thì tỷ lệ chi cho giáo dục đào tạo luôn vượt trội, điều

Hình 1: Chi thường xuyên NSNN tại huyện Bá Thước năm 2021-2023



này có thể thấy nền tảng đầu tư cho giáo dục của huyện là cơ sở, là tiền đề để phát triển nên được coi trọng, phù hợp với 1 huyện miền núi của tỉnh Thanh Hóa như huyện Bá Thước hiện nay.

3.2. Công tác quản lý chi thường xuyên NSNN cho giáo dục

3.2.1. Quản lý lập dự toán chi
Số liệu thống kê tại Bảng 1 cho thấy, lập dự toán chi thường xuyên NSNN cho giáo dục giai đoạn 2021-2023 có xu hướng tăng, năm 2021 là 344,61 tỷ đồng, năm 2022 ổn định mức 347,57 tỷ

đồng; đến năm 2023 đạt 382,049 tỷ đồng (tăng 8,6% so năm 2021). Điều này cho thấy, Huyện đã và đang coi trọng tập trung phát triển sự nghiệp giáo dục, nền tảng tạo nên trình độ văn hóa cho lao động của Huyện.

Trong tổng số chi thường xuyên NSNN cho giáo dục, kết quả phân bổ dự toán phân cho khối tiểu học chiếm phần lớn (hơn 34%). Ngoài ra, dự toán chi còn phân bổ cho khối mầm non, khối THCS, các đơn vị khác, chi chế độ chính sách với học sinh và chi khác. Tuy nhiên, việc lập dự toán phân bổ ngân

Bảng 1. Dự toán chi thường xuyên NSNN cho giáo dục huyện Bá Thước

Đvt: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	So sánh	
					2022/2021	2023/2022
1	Khối mầm non	92,854	94,861	97,997	102,2%	103,3%
2	Khối tiểu học	118,804	119,101	132,430	100,2%	111,2%
3	Khối THCS	83,106	84,980	93,763	102,3%	110,3%
4	Các đơn vị khác	24,367	13,934	23,515	57,2%	168,8%
5	Chế độ, chính sách đối với học sinh	21,666	29,802	29,363	137,6%	98,5%
6	Chi các nhiệm vụ khác	3,813	4,895	4,981	128,4%	101,8%
	Tổng	344,610	347,573	382,049	100,9%	109,9%

Nguồn: Tác giả

sách cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo qua quá trình thực hiện cũng đã bộc lộ những khó khăn, vướng mắc nhất định như chất lượng xây dựng dự toán của một số cơ sở giáo dục còn chưa cao do trình độ của đội ngũ cán bộ kế toán trong các trường học còn hạn chế; bản thân các lãnh đạo cơ sở giáo dục cũng chưa có chuyên môn sâu về công tác quản lý tài chính ngân sách.

3.2.2. Quản lý việc thực hiện dự toán chi

thực sự chặt chẽ. Hầu hết các đơn vị còn gửi quyết toán chậm so với quy định, chất lượng báo cáo quyết toán các đơn vị lập không cao gây khó khăn cho công tác kiểm tra, quyết toán. Công tác tự kiểm tra việc quản lý sử dụng kinh phí thường xuyên, công tác đánh giá chỉ tiêu, năng suất sử dụng nguồn kinh phí NSNN một số trường làm chưa tốt, công tác kiểm điểm, phân tích rút kinh nghiệm còn nhiều thiếu sót. Đây cũng là một số

Bảng 2. Kết quả thực hiện dự toán chi thường xuyên NSNN giáo dục

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	So sánh	
				2022/2021	2023/2022
Tổng dự toán	344,610	347,573	382,049	100,9%	109,9%
<i>Trong đó:</i>					
Chế độ	262,065	267,910	291,463	102,2%	108,8%
Nghịệp vụ chuyên môn	82,545	79,663	90,586	96,5%	113,7%

Nguồn: Tác giả

Kết quả tại Bảng 2 cho thấy, trong cơ cấu chi cho giáo dục của huyện Bá Thước thì chi tiền lương và các khoản có tính chất lương chiếm tỷ trọng chủ yếu; qua các năm 2021 - 2023 có tỷ lệ khoảng trên 76% so với tổng chi. Chi chuyên môn nghiệp vụ vẫn còn khá khiêm tốn, chưa được bố trí đồng đều giữa các đơn vị với nhau. Trong thực hiện quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục, việc lập kế hoạch chi thường xuyên NSNN khá sát với tình hình thực hiện dự toán chi do những biến động (nếu có) không lớn. Việc thực hiện định mức chi thường xuyên hàng năm của các trường chủ yếu là dựa vào tình hình và đặc điểm hoạt động từng năm của các trường.

3.2.3. Quản lý quyết toán, thanh tra, kiểm tra chi

Kết quả tại Bảng 3 cho thấy, các năm 2021-2023, dự toán được phân bổ hàng năm và phát sinh bổ sung dự toán chi thường xuyên trong năm của các đơn vị sự nghiệp giáo dục đều được sử dụng và bổ sung gần như vừa đủ mà không có sự chênh lệch nhiều. Điều này cho thấy, sự hợp lý từ khâu lập dự toán, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán. Tuy nhiên, thời gian kiểm tra quyết toán theo quy định Luật Ngân sách không nhiều nên công tác kiểm tra, xét duyệt quyết toán chưa

hạn chế còn tồn tại trong quá trình quản lý chi NSNN cho giáo dục tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa cần tiếp tục nghiên cứu và đề xuất các giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

4. Kết luận và hàm ý quản trị

Để đạt được đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, trong đó đổi mới cơ chế quản lý tài chính giáo dục là một trong những nhiệm vụ quan trọng về đổi mới quản lý giáo dục được các địa phương nói chung và huyện Bá Thước nói riêng đã và đang quan tâm, thể hiện rõ nét thông qua hoạt động chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục trong thời gian qua. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn tồn tại một số hạn chế trong quản lý chi sự nghiệp giáo dục từ chi thường xuyên NSNN như đã chỉ ra.

Vì vậy, huyện Bá Thước cần hoàn thiện công tác quản lý chi thường xuyên NSNN, tập trung vào: (i) Nâng cao năng lực nhân lực trong quản lý chi thường xuyên NSNN cho sự nghiệp giáo dục; (ii) Tăng cường phân cấp quản lý và tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan liên quan, nâng cao chất lượng lập dự toán, thực hiện dự toán và quyết toán chi NSNN cho giáo dục; (iii) Tăng

Bảng 3. So sánh quyết toán chi thường xuyên NSNN cho giáo dục

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Khôi mẫn non			
-	Dự toán	88,557	92,668	93,152
-	Thực hiện quyết toán	92,854	94,861	97,997
2	Khôi tiểu học			
-	Dự toán	117,106	118,360	119,730
-	Thực hiện quyết toán	118,804	119,101	132,430
3	Khôi THCS			
-	Dự toán	81,128	83,209	84,313
-	Thực hiện quyết toán	83,106	84,980	93,763
4	Các đơn vị khác			
-	Dự toán	24,414	13,934	23,515
-	Thực hiện quyết toán	24,367	13,934	23,515
5	Chế độ, chính sách đối với học sinh			
-	Dự toán	21,666	29,802	29,363
-	Thực hiện quyết toán	21,666	29,802	29,363
6	Chi các nhiệm vụ khác			
-	Dự toán	3,813	4,895	4,981
-	Thực hiện quyết toán	3,813	4,895	4,981
	Tổng dự toán	336,684	342,868	355,054
	Tổng quyết toán	344,610	347,573	382,049
	So sánh (QT/DT)	102,4%	101,4%	107,6%

Nguồn: Tác giả

cường công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện công khai tài chính; (iv) Hoàn thiện định mức phân bổ NSNN, quản lý chặt chẽ, tuyệt đối tuân thủ quy trình phân bổ, giao và chấp hành dự toán chi thường xuyên ngân sách.

Các giải pháp sẽ có tính khả thi cao khi được thực hiện trong môi trường phù hợp, có đủ điều

kiện, yếu tố cần thiết từ các cơ chế chính sách, công tác quy hoạch, kế hoạch, nguồn lực đến con người và điều kiện cơ sở vật chất từ các cơ quan quản lý trực tiếp như UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo; HĐND, UBND, Kho bạc huyện và các phòng ban chuyên môn tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT về việc ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Truy cập tại: <https://thuvienphapluat.vn/>

2. Đinh Thị Nga (2017), Đầu tư của nhà nước cho giáo dục, đào tạo: Thực trạng và một số đề xuất, Tạp chí tài chính, truy cập tại: <https://tapchitaichinh.vn/dau-tu-cua-nha-nuoc-cho-giao-duc-dao-tao-thuc-trang-va-mot-so-de-xuat.html>
3. Lê Thị Xuân (2017), Quản lý chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho sự nghiệp giáo dục tỉnh Nghệ An, Tạp chí Tài chính, số 3.
4. Phạm Văn Khoan (2016), Giáo trình quản lý tài chính công, NXB Tài chính, Hà Nội.
5. Quốc hội (2013), Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13, truy cập tại: <https://thuvienphapluat.vn/>
6. Quốc hội (2019), Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019, truy cập tại: <https://thuvienphapluat.vn/>
7. UBND huyện Bá Thước, Báo cáo Quyết toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương từ năm 2021 đến năm 2023 huyện Bá Thước, Thanh Hóa.
8. Vũ Sỹ Cường (2019), Chi tiêu công cho giáo dục và đào tạo: Xu hướng và ảnh hưởng, Tạp chí Kinh tế Tài chính Việt Nam, số 04/2019.

Ngày nhận bài: 29/01/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 18/02/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 28/3/2024

Thông tin tác giả:

ThS. LÊ THỊ NGỌC NGÂN

Sở Tài chính Thanh Hóa

STRENGTHENING THE STATE BUDGET MANAGEMENT FOR RECURRENT EDUCATION EXPENDITURES IN BA THUOC DISTRICT, THANH HOA PROVINCE

● Master. **LE THI NGOC NGAN**

Thanh Hoa Province Department of Finance

ABSTRACT:

Ba Thuoc district, Thanh Hoa province, has increased state budget expenditures for education, training, and vocational training in recent years. However, there are still some limitations in managing expenditures for education from the state budget's recurrent expenditures. This paper evaluated the current state budget management for recurrent education expenditures from the perspective of state management. Based on the paper's findings, some solutions were proposed to improve Ba Thuoc district's state budget management for recurrent education expenditures in the coming time.

Keywords: management, state budget expenditure, education, Ba Thuoc district, Thanh Hoa province.